

ĐÁNH GIÁ VIỆC TÁC ĐỘNG XÃ HỘI ĐỐI VỚI GIẢI PHÁP CHÍNH SÁCH

LUẬT SƯ NGUYỄN TIẾN LẬP
CHUYÊN GIA DỰ ÁN USAID GIG
Hà Nội, 21-23 tháng 9 năm 2016

CẤU TRÚC

- KHÁI NIỆM
- LĨNH VỰC VÀ CHỈ TIÊU
- NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ
- QUY TRÌNH THỰC HIỆN
- PHƯƠNG PHÁP VÀ CÔNG CỤ

KHÁI NIỆM ĐÁNH GIÁ TĐXH

- ĐIỀU 6 NGHỊ ĐỊNH 34/2016:

“Tác động về xã hội của chính sách được đánh giá trên cơ sở phân tích, dự báo tác động đối với một hoặc một số nội dung về dân số, việc làm, tài sản, sức khỏe, môi trường, y tế, giáo dục, di lại, giảm nghèo, giá trị văn hóa truyền thống, gắn kết cộng đồng, xã hội và các vấn đề khác có liên quan đến xã hội”

KHÁI NIỆM ĐÁNH GIÁ TĐXH

- TÁC ĐỘNG LÀ GÌ ? Thay đổi mong muốn (tích cực) và không mong muốn (tiêu cực)
- TÁC ĐỘNG VÀO KHÍA CẠNH NÀO CỦA ĐỜI SỐNG ? 11 lĩnh vực +++
- TÁC ĐỘNG LÊN AI ? Các nhóm xã hội (đối tượng chịu sự tác động) phân loại theo mức sống (thu nhập, giới tính, vùng miền và chú ý đến nhóm xã hội đặc thù và dễ bị tổn thương
- QUY MÔ TÁC ĐỘNG THẾ NÀO ? Cả nước hay địa phương ? Tất cả hay một số nhóm đối tượng ? Nhất thời hay lâu dài ?
- CÁCH THỨC VÀ MỨC ĐỘ TÁC ĐỘNG RA SAO ? Trực tiếp hay gián tiếp ?

LĨNH VỰC VÀ CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ TĐXH

- LĨNH VỰC: *dân số, việc làm, tài sản, sức khỏe, môi trường, y tế, giáo dục, di lại, giảm nghèo, giá trị văn hóa truyền thống, gắn kết cộng đồng, xã hội và các vấn đề khác.*
- CHỈ TIÊU: Ví dụ lĩnh vực “Việc làm” (Tình trạng cơ hội việc làm và thất nghiệp)
 - *Tăng, giảm cơ hội việc làm;*
 - *Tỷ lệ thất nghiệp của người trong độ tuổi lao động;*
 - *Tình trạng thất nghiệp của thanh niên từ 16 đến 30 tuổi;*
 - *Tiền lương trung bình thực tế của người lao động;*
 - *Khả năng tiếp cận đào tạo nghề.*
 - *(...)*

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ TĐXH

- 5 VẤN ĐỀ CẦN ĐÁNH GIÁ
- PHẢN ỨNG XÃ HỘI
- GIẢI PHÁP VÀ BIỆN PHÁP CÓ LIÊN QUAN

5 VẤN ĐỀ CẦN ĐÁNH GIÁ

- Có tác động không, nếu có thì tác động tích cực hay tiêu cực, quy mô và mức độ tác động ?
- Tác động khác biệt thế nào giữa miền núi, đồng bằng và thành thị ?
- Tác động khác biệt thế nào giữa nhóm nghèo, nhóm cận nghèo, nhóm trung bình, nhóm khá và nhóm giàu ?
- Tác động khác biệt thế nào với nhóm xã hội đặc thù, bao gồm: người già, người khuyết tật, trẻ em, người có công với cách mạng ?
- Tác động khác biệt với hai nhóm giới tính nam và nữ ?

ĐÁNH GIÁ PHẢN ỨNG XÃ HỘI

- Các nhóm xã hội phản ứng thế nào đối với giải pháp chính sách ?
 - Các cơ quan thực thi giải pháp chính sách có thái độ và phản ứng thế nào ?
-
- Ủng hộ hay không ủng hộ ?
 - Tại sao ?

GIẢI PHÁP VÀ BIỆN PHÁP CÓ LIÊN QUAN

- Giải pháp để bảo đảm hiện thực hoá và duy trì tác động tích cực và hạn chế tác động tiêu cực là gì ?
- Có cần điều chỉnh hay thay thế giải pháp chính sách không ?
- Biện pháp nào cần được tiến hành để theo dõi tác động, hiệu quả của giải pháp chính sách sau khi ban hành ?

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG

(Tuân thủ 5 bước chung, lưu ý một số đặc thù)

ĐẶC THÙ CHUNG: Do đánh giá TĐXH có lĩnh vực rộng, chỉ tiêu nhiều, nội dung đa dạng, phức tạp, do đó có thể kết hợp ba cách thức sau đây khi tổ chức công việc :

- Đơn vị, cán bộ phụ trách tự tiến hành công việc
- Tham khảo ý kiến, yêu cầu hỗ trợ của cơ quan, tổ chức có liên quan
- Sử dụng tư vấn, chuyên gia độc lập

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG

(Bước 1: Lập kế hoạch)

XÁC ĐỊNH TRỌNG TÂM ĐÁNH GIÁ:

- Sử dụng Bảng kiểm tra (Checklist) để sàng lọc và xác định các lĩnh vực, chỉ tiêu cần đánh giá.
- Trả lời câu hỏi đơn giản và khái quát nhất: Giải pháp chính sách có gây ra tác động về xã hội trong các lĩnh vực và chỉ tiêu sau đây không ?

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG

(Bước 1: Lập kế hoạch)

XÁC ĐỊNH TRỌNG TÂM ĐÁNH GIÁ: VÍ DỤ

Để cải thiện giao thông trong nội đô, TP Hà Nội đề xuất giải pháp chính sách cấm xe máy lưu thông. Sử dụng Bảng kiểm tra để rà soát 11 lĩnh vực và toàn bộ các chỉ tiêu trong từng lĩnh vực, cho kết quả như sau:

(a) Các lĩnh vực chịu tác động (7): *Việc làm, Tài sản, Sức khỏe, Môi trường, Đi lại, Giảm nghèo, Gắn kết gia đình và cộng đồng*

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG – tiếp

(Bước 1: Lập kế hoạch)

XÁC ĐỊNH TRỌNG TÂM ĐÁNH GIÁ: VÍ DỤ

(b) Chỉ tiêu tác động: **Việc làm (*Tình trạng cơ hội việc làm và thất nghiệp*)**

- Tăng, giảm cơ hội việc làm = Có
- Tỷ lệ thất nghiệp của người trong độ tuổi lao động = Có
- Tình trạng thất nghiệp của thanh niên từ 16 đến 30 tuổi = Có
- Tiền lương trung bình thực tế của người lao động = Không
- Điều kiện tiếp cận đào tạo nghề = Không

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG – tiếp

(Bước 2 & 3: Thực hiện đánh giá và Tổng hợp kết quả)

Nhóm giàu		Nhóm khá		Nhóm trung bình		Nhóm cận nghèo		Nhóm nghèo		Nhóm yếu thế và người có công	
Tích cực	Tiêu cực	Tích cực	Tiêu cực	Tích cực	Tiêu cực	Tích cực	Tiêu cực	Tích cực	Tiêu cực	Tích cực	Tiêu cực
Đánh giá DL và ĐT (bao nhiêu, thế nào và tại sao?)		Đánh giá DL và ĐT (bao nhiêu, thế nào và tại sao?)		Đánh giá DL và ĐT (bao nhiêu, thế nào và tại sao?)		Đánh giá DL và ĐT (bao nhiêu, thế nào và tại sao?)		Đánh giá DL và ĐT(bao nhiêu, thế nào và tại sao?)		Đánh giá DL và ĐT(bao nhiêu, thế nào và tại sao?)	
Đánh giá chất lượng giải pháp từ góc độ tác động xã hội (xếp hạng tốt, trung bình, kém); đề xuất giải pháp hiện thực hoá tác động tích cực, giảm thiểu tác động tiêu cực:											
Đề xuất biện pháp theo dõi, đánh giá tác động sau ban hành:											

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG – tiếp

(Bước 2 & 3: Thực hiện đánh giá và Tổng hợp kết quả)

Nhóm nam giới		Nhóm nữ giới	
Tác động tích cực	Tác động tiêu cực	Tác động tích cực	Tác động tiêu cực
Đánh giá DL và DT (<i>bao nhiêu, thế nào và tại sao?</i>) <i>(bao nhiêu, thế nào</i>	Đánh giá DL và DT (<i>bao nhiêu, thế nào và tại sao?</i>)	Đánh giá DL và DT (<i>bao nhiêu, thế nào và tại sao?</i>)	Đánh giá DL và DT (<i>bao nhiêu, thế nào và tại sao?</i>)
Đánh giá chất lượng giải pháp từ góc độ tác động xã hội về giới (xếp hạng tốt, trung bình, kém); đề xuất giải pháp hiện thực hoá tác động tích cực, giảm thiểu tác động tiêu cực:			
Đề xuất biện pháp theo dõi, đánh giá tác động sau ban hành:			

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG – tiếp

(Bước 2 & 3: Thực hiện đánh giá và Tổng hợp kết quả)

Thành thị		Nông thôn (đồng bằng)		Miền núi	
Tác động tích cực	Tác động tiêu cực	Tác động tích cực	Tác động tiêu cực	Tác động tích cực	Tác động tiêu cực
Đánh giá ĐL và ĐT (<i>bao nhiêu, thế nào và tại sao ?</i>)		Đánh giá ĐL và ĐT (<i>bao nhiêu, thế nào và tại sao ?</i>)		Đánh giá ĐL và ĐT (<i>bao nhiêu, thế nào và tại sao ?</i>)	
Đánh giá chất lượng giải pháp từ góc độ tác động xã hội (xếp hạng tốt, trung bình, kém); đề xuất giải pháp hiện thực hoá tác động tích cực, giảm thiểu tác động tiêu cực:					
Đề xuất biện pháp theo dõi, đánh giá tác động sau ban hành:					

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG – tiếp

(Bước 2 & 3: Thực hiện đánh giá và Tổng hợp kết quả)

Nhóm giàu		Nhóm khá		Nhóm trung bình		Nhóm cận nghèo		Nhóm nghèo		Nhóm yếu thế và người có công	
Ủng hộ	Phản đối	Ủng hộ	Phản đối	Ủng hộ	Phản đối	Ủng hộ	Phản đối	Ủng hộ	Phản đối	Ủng hộ	Phản đối
Đánh giá DL và DT (bao nhiêu, thế nào và tại sao ?)		Đánh giá DL và DT (bao nhiêu, thế nào và tại sao ?)		Đánh giá DL và DT (bao nhiêu, thế nào và tại sao ?)		Đánh giá DL và DT (bao nhiêu, thế nào và tại sao ?)		Đánh giá DL và DT (bao nhiêu, thế nào và tại sao ?)		Đánh giá DL và DT (bao nhiêu, thế nào và tại sao ?)	
Đánh giá chất lượng giải pháp từ góc độ phản ứng xã hội (xếp hạng: tốt, trung bình, kém) ; đề xuất giải pháp hiện thực hoá tác động tích cực, giảm thiểu tác động tiêu cực:											
Đề xuất biện pháp theo dõi, đánh giá tác động sau ban hành:											

PHƯƠNG PHÁP VÀ CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ TĐXH

- ❑ PHÂN TÍCH DỮ LIỆU THỨ CẤP
- ❑ THAM KHẢO Ý KIẾN CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN
- ❑ ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC

XIN CẢM ƠN CÁC QUÝ VỊ !

Nguyễn Tiến Lập

tienlap@nhquang.com

Chuyên gia Dự án USAID GIG

